

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

*** Giới thiệu về dự án:**

1. Khái quát về dự án:

- Tên dự án: Nâng công suất các MBA 110kV tại TBA 220kV Nhà Bè từ 2x40MVA lên 2x63MVA.
- Chủ đầu tư: Công ty Truyền tải điện 4 (PTC4).
- Địa điểm xây dựng: trong khuôn viên của Trạm biến áp 220 kV Nhà Bè hiện hữu tọa lạc tại xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Mục tiêu của dự án:

- Đảm bảo vận hành an toàn cho trạm 220 kV Nhà Bè, đảm bảo ổn định và linh hoạt cho quá trình vận hành lưới điện 110 kV khu vực.
- Tăng cường công suất cho trạm từ 2x40MVA lên 2x63MVA nhằm đảm bảo cung cấp điện cho phụ tải khu vực trong thời điểm hiện tại và trong thời gian sắp tới khi nhu cầu phụ tải tăng cao.
- Tăng độ linh hoạt trong vận hành cũng như từng bước nâng cấp lưới điện phân phối theo tiêu chuẩn N-1 nhờ vào việc chuyển tải qua lại giữa các trạm 110/22 kV trong khu vực.
- Góp phần thúc đẩy dự phát triển kinh tế xã hội của khu vực.
- Phù hợp với Quy hoạch TP Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

3. Khái quát về Quy mô xây dựng dự án:

Dự án Nâng công suất các MBA 110kV tại TBA 220kV Nhà Bè từ 2x40MVA lên 2x63MVA với quy mô như sau:

- Thay 2 MBA 110/22 kV (T4 và T5) - 40MVA bằng 2 MBA 110/22 kV 63MVA;
- Bổ sung cáp trung thế phù hợp với công suất mới của MBA;
- Hoàn thiện các giải pháp kỹ thuật cho phù hợp với quy mô mới của trạm như: cập nhật hệ thống hệ thống điều khiển, bảo vệ, đo đếm điện năng... hiện hữu; các hạng mục xây dựng, phòng cháy chữa cháy, nối đất...liên quan

*** Giới thiệu về gói thầu:**

1. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Hồ sơ mời thầu.

- Nguồn vốn: EVNNPT

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

Nhằm lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn Khảo sát, lập BCKTKT và HSMT Dự án Nâng công suất các MBA 110kV tại TBA 220kV Nhà Bè từ 2x40MVA lên 2x63MVA, có năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp kỹ thuật phù hợp được quy định tại HSMT này để thực hiện gói thầu, dự án đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình.

I. Phạm vi công việc:

1. Nội dung công việc chủ yếu:

- Khảo sát hiện trạng, thu thập số liệu phục vụ lập BCKTKT

- Lập hồ sơ BCKTKT

- Lập HSMT

- Lập hồ sơ và thực hiện các công tác thỏa thuận chuyên ngành (thỏa thuận SCADA/EMS, thỏa thuận TTLL,PCCC...)

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện, nhà thầu tuân thủ thực hiện các nội dung yêu cầu sau:

+ Khảo sát các loại vật tư, thiết bị hiện hữu tại TBA 220kV Nhà Bè

+ Khảo sát các loại vật tư, thiết bị có thể sử dụng cho Dự án trong Danh mục vật tư, thiết bị hiện có do Chủ đầu tư cung cấp, khảo sát tại kho của Chủ đầu tư (nếu cần thiết).

+ Nhà thầu phải đánh giá khả năng sử dụng vật tư, thiết bị hiện có của Chủ đầu tư tại hồ sơ BCKTKT của Dự án.

+ Lập quy trình bảo trì công trình xây dựng;

+ Yêu cầu nhà thầu tư vấn khi lập hồ sơ thiết kế phải:

(i) Kiểm tra, thống kê các VTTB đang tồn kho tại các Ban QLDA, các truyền tải điện có cùng loại với loại được sử dụng trong dự án và đánh giá khả năng sử dụng;

(ii) Có giải pháp sử dụng tối đa VTTB tồn kho sau đầu tư tại các Ban QLDA và các đơn vị truyền tải.

- + Các hồ sơ pháp lý phải được các đơn vị Quản lý dự án/đơn vị Tư vấn thiết kế gửi các đơn vị Chức năng (Bộ, Ngành, địa phương...) xin thỏa thuận/phê duyệt tối thiểu 30 ngày trước khi trình EVNNPT (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của EVNNPT/EVN hoặc cấp cao hơn), Cơ quan chuyên môn về xây dựng (đối với dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của các Đơn vị) xem xét thẩm tra/thẩm định hồ sơ dự án.
- + Thiết kế công trình phải phù hợp với bước thiết kế trước, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, đảm bảo sản phẩm tư vấn xây dựng (thuyết minh, các bản vẽ, dự toán) phù hợp với dự án đầu tư xây dựng công trình được duyệt và quy định của pháp luật về xây dựng.
- + Nhà thầu tham gia các cuộc họp có liên quan tới sản phẩm tư vấn xây dựng khi chủ đầu tư yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện.
- + Nhà thầu tham gia nghiệm thu các giai đoạn, nghiệm thu chạy thử thiết bị, nghiệm thu hoàn thành công việc, hạng mục công trình và toàn bộ công trình khi có yêu cầu của chủ đầu tư.
- + Nhà thầu giám sát tác giả và làm rõ thiết kế, sửa đổi thiết kế (nếu cần thiết) trong quá trình thi công xây dựng công trình.

2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:

Các nhiệm vụ cụ thể mà nhà thầu tư vấn phải tiến hành được phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-PTC4 ngày 03/3/2026 của Giám Đốc Công ty Truyền tải điện 4 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí công tác Tư vấn Khảo sát, lập BC KTKT ĐTXD và HSMT dự án Nâng công suất các MBA 110kV tại TBA 220kV Nhà Bè từ 2x40MVA lên 2x63MVA, tuân thủ Quy định về công tác khảo sát, thiết kế lưới điện trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, và các quy định thông tư quy định pháp luật hiện hành, chi tiết như sau:

2.1 Nhiệm vụ khảo sát, điều tra thu thập số liệu phục vụ lập BCKTKT

2.1.1 Thu thập tài liệu

Thu thập tài liệu (hồ sơ khảo sát xây dựng, hồ sơ thiết kế/hoàn công các

giai đoạn trước; số liệu vận hành, tài liệu kỹ thuật thiết bị...) phục vụ tính toán kiểm tra và chọn giải pháp thiết kế phù hợp đáp ứng việc kết nối và đồng bộ với hệ thống hiện hữu đang vận hành.

2.1.2 Khảo sát mặt bằng khu vực triển khai dự án

- Khảo sát vị trí lắp đặt đã được dự phòng trong khuôn viên mặt bằng TBA hiện hữu;

- Khảo sát đo đạc không gian mương cáp;

- Khảo sát cập nhật lại chủng loại, mã hiệu vật tư thiết bị hiện hữu;

- Khảo sát cập nhật hệ thống bảo vệ rơ le hiện hữu, hệ thống thu thập số liệu đo đếm toàn trạm;

- Điều tra hệ thống thông tin liên lạc và SCADA, hạ tầng kết nối về các Trung tâm điều độ, Trung tâm điều khiển xa;

- Khảo sát các hệ thống khác có liên quan để phục vụ thiết kế kết nối với hệ thống hiện hữu như: mương cáp, hệ thống tiếp địa,...

2.1.3 Sản phẩm hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát

Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của dự án được lập và biên chế theo Quy định về công tác khảo sát, thiết kế lưới điện trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 và phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

2.1.4 Tiến độ thực hiện:

- Khảo sát giai đoạn lập BCKTKT: 02 ngày

2.2. Nhiệm vụ giai đoạn lập BCKTKT:

Nội dung công tác lập BCKTKT, HSMT cho dự án được thực hiện theo Luật số 62/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 40/2019/QH14; Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; các quy định pháp luật hiện hành, Luật Đấu thầu và các quy định khác có liên quan của Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

2.2.1. Công tác thỏa thuận

Thực hiện theo Quyết định số 551/QĐ-EVNNPT ngày 14/05/2021 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành hướng dẫn quy trình các thỏa thuận pháp lý các dự án đường dây và trạm biến áp truyền tải điện trong EVNNPT, đối với dự án gồm các thỏa thuận sau:

- Thỏa thuận đo đếm điện năng với EPTC;
- Thỏa thuận Data list SCADA với Trung tâm điều độ.
- Thỏa thuận công tác PCCC
- Các công tác lập Hồ sơ báo cáo kế hoạch bảo vệ môi trường, Thỏa thuận thông tin liên lạc & SCADA/EMS với SSO, Thỏa hiệp PCCC, Thỏa thuận đo đếm điện năng: Hoàn tất trước khi phê duyệt BCKTKT.

2.2.2 Công tác lập BCKTKT

Hồ sơ BCKTKT bao gồm tất cả các thiết kế chi tiết phục vụ cho công tác thi công xây dựng công trình: các bản vẽ thiết kế chi tiết phần xây dựng, điện, phần thông tin liên lạc, SCADA phù hợp với quy định về công tác Thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp 110 kV – 500 kV ban hành theo Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Nội dung chính của BCKTKT bao gồm các vấn đề như sau:

- Thuyết minh về sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng, địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất, quy mô, công suất, cấp công trình;
- Triển khai tính toán chi tiết các giải pháp kỹ thuật;
- Nêu rõ các giải pháp kỹ thuật phần trạm, TTLL, SCADA giải pháp xây dựng...;
- Lựa chọn các thiết bị cho trạm;
- Tổ chức thi công xây dựng và vận chuyển lắp đặt các thiết bị;
- Các công tác, phương án bảo vệ môi trường khi thực hiện dự án;
- Tiến độ
- Lập Dự toán xây dựng công trình.
- Nội dung của BCKTKT (cập nhật theo thiết bị của Dự án) bao gồm các vấn đề chính như sau:
 - Khai triển các bản vẽ chi tiết về điện Nhất thứ, nhị thứ, thông tin;
 - Khai triển các bản vẽ chi tiết về xây dựng, PCCC,...

2.2.2.1 Tiến độ thực hiện:

- Khảo sát, Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: 30 ngày sau khi Hợp đồng có hiệu lực.

2.2.3 Công tác lập HSMT

Bao gồm các nội dung phải thực hiện được quy định theo Luật Đấu thầu và Nghị định của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu;

HSMT sẽ được xác định và lập theo kế hoạch phân chia gói thầu và nguồn vốn thực hiện dự án;

Nội dung gói thầu sẽ làm rõ các vấn đề về:

- Phần thương mại;
- Phần đặc tính kỹ thuật;
- Các nội dung khác liên quan.

2.2.3.1 Tiến độ thực hiện:

- Lập Hồ sơ mời thầu: 10 ngày sau khi có DTGT.

2.3 Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định áp dụng

2.3.1 Các văn bản pháp luật do nhà nước ban hành

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024.
- Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 03/2016/QH14.
- Luật số 35/2018/QH14 ngày 29/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.
- Luật Bảo vệ tài nguyên môi trường số 72/2020/QH14 ban hành ngày 17/11/2020;
- Nghị định 175/2024 ngày 30/12/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ban hành ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) ban hành Quy phạm trang bị điện các phần:
 - + Phần I: Quy định chung (11 TCN-18-2006)
 - + Phần II: Hệ thống đường dẫn điện (11 TCN-19-2006)

- + Phần III: Trang bị phân phối và trạm biến áp (11 TCN-20-2006)
- + Phần IV: Bảo vệ và tự động (11 TCN-21-2006)
- Thông tư số 40/2009/TT-BCT, ngày 31/12/2009 của Bộ Công Thương: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kỹ thuật điện.
- Thông tư số 04/2011/TT-BCT ngày 16/02/2011 của Bộ Công Thương: Quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện hạ áp.
- Thông tư số 182/2015/TT-BTC ngày 16/11/2015 của Bộ Tài chính: Ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế.
- Thông tư 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về Quy định hệ thống Truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;
- Thông tư 46/2025/TT-BCT ngày 06/8/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.
- Thông tư 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện là lắp đặt trạm biến áp.

2.3.2 Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng

2.3.3 Tiêu chuẩn sử dụng trong thiết kế

- Chung
 - + Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 07:2023/BXD ban hành theo Thông tư 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023;
 - + Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
 - + Quyết định số 921/QĐ-EVN ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế lưới điện trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

- Bố trí thiết bị
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-18-2006;
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-20-2006.
- Hệ thống TTLL & SCADA:
 - + Quyết định số 980/QĐ-NSMO ngày 20/11/2025 của Công ty TNHH MTV Vận hành HTĐ và TTĐ Quốc gia về việc Ban hành Trình tự thực hiện thỏa thuận, yêu cầu kỹ thuật chi tiết về quản lý vận hành hệ thống SCADA;
 - + Bộ quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin trong EVNNPT ban hành kèm quyết định 172/QĐ-EVNNPT ngày 30/10/2019 của EVNNPT;
 - + Quyết định số 144/QĐ-HĐTV ngày 29/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt định hướng kế hoạch phát triển hệ thống viễn thông phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030 của EVN;
 - + Quyết định số 1936/QĐ-EVNNPT ngày 01/10/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động Viễn thông, Công nghệ thông tin, tự động hoá và bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin mạng trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
 - + Quyết định số 1603/QĐ-EVN ngày 18/11/2021 của Tập đoàn điện lực Việt Nam: về việc ban hành Quy định hệ thống điều khiển trạm biến áp 500 kV, 220 kV, 110 kV trong Tập đoàn điện lực Quốc gia Việt Nam;
 - + Quyết định 168/QĐ-EVN ngày 23/02/2023 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Đề án "Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam giai đoạn 2023 – 2028;
 - + Quyết định 717/QĐ-EVN ngày 31/05/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định Đảm bảo An ninh mạng và An toàn thông tin trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
 - + Văn bản số 5103/EVNNPT-VTCNTT ngày 22/9/2024 V/v hướng dẫn trình tự, thủ tục thẩm định, trình, duyệt phương án đảm bảo ATTT theo cấp độ cho các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thông tin;
 - + Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- + Quyết định số 873/QĐ-EVNNPT ngày 26/6/2023 của EVNNPT về việc phê duyệt điều chỉnh dự án dự án Trang bị Trung tâm giám sát vận hành trạm biến áp không người trực của PTC4;
- + QĐ số 32/QĐ-EVN ngày 19/02/2019 của EVN về việc ban hành bộ định mức dự toán công tác TNHC tính hiệu hệ thống SCADA.
- Hệ thống nổi đất, chống sét:
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-18-2006;
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-20-2006;
 - + IEEE Std 80-2013.
- Thiết kế xây dựng
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-18-2006;
 - + Quy phạm trang bị điện 11TCN-20-2006;
 - + TCVN 1889: 1976 và 1897:1976 - Bu lông, đai ốc;
 - + TCVN 4506:2012. Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
 - + TCVN 4447:2012. Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;
 - + TCVN 1450: 2009. Gạch đặc đất sét nung;
 - + Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7959:2017 bê tông nhẹ - Sản phẩm bê tông khí chưng áp - yêu cầu kỹ thuật;
 - + Quyết định số 947/QĐ-BXD ngày 31/10/2011 của Bộ xây dựng về việc ban hành Chỉ dẫn kỹ thuật “Thi công và nghiệm thu tường xây bằng khối bê tông khí chưng áp”;
 - + TCVN 5408:2007. Lớp phủ kẽm nhúng nóng trên bề mặt sản phẩm gang và thép - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử;
 - + TCVN 5709: 2009. Thép các bon cán nóng dùng trong xây dựng;
 - + TCVN 1916:1995. Bu lông, vít, vít cấy và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật;
 - + TCVN 10864:2015. Chi tiết lắp xiết - Bu lông, vít và vít cấy - Chiều dài danh nghĩa và chiều dài cắt ren
 - + TCVN 2737:2023. Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 9115:2019. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;
 - + TCVN 9341:2012. Bê tông khối lớn - Thi công và nghiệm thu.

- + TCVN 4453-1995: kết cấu bê tông và BTCT toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- + TCVN 4314:2022. Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật;
- + TCVN 8790:2011. Sơn bảo vệ kết cấu thép-quy trình thi công và nghiệm thu;
- + TCVN 5574:2018. Kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- + TCVN 336: 2005. Vữa dán gạch ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử;
- + TCVN 6477:2016 Tiêu chuẩn quốc gia về gạch bê tông;
- + TCVN 7571:2018 và TCVN 7571:2019. Thép hình cán nóng;
- + TCVN 7570: 2006. Cốt liệu bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
- + TCVN 7572:2006. Cốt liệu cho bê tông và vữa phương pháp thử;
- + TCVN 7573:2006. Thép hình tấm cán nóng liên tục;
- + TCVN 7574:2006. Thép hình tấm cán nguội liên tục;
- + TCVN 12002:2020. Kết cấu thép xây dựng – Chế tạo và kiểm tra chất lượng;
- + TCVN 8828:2011. Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên;
- + TCVN 1651:2018. Thép cốt bê tông - Yêu cầu kỹ thuật;
- + TCVN 2682:2020. Xi măng Pooc lăng;
- + TCVN 6260:2020. Xi măng Pooc lăng hỗn hợp;
- + TCVN 5575:2024. Thiết kế kết cấu thép;
- + TCVN 9343:2012. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì;
- + TCVN 9346:2012. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển;
- + TCVN 9362:2012. Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

2.3.4 Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho việc lựa chọn thiết bị nhất thứ

- Quy phạm trang bị điện 11TCN-20-2006;
- Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định Hệ thống điện truyền tải, phân phối điện và đo đếm điện năng;
- Quyết định số 0033/QĐ-EVN ngày 29/01/2018 của EVN ban hành Tiêu chuẩn kỹ thuật MBA phân phối 110 kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc

gia Việt Nam;

- Yêu cầu về độ nhót của dầu cách điện MBA cập nhật theo Quyết 189/QĐ-HĐTV ngày 04/12/2024 của EVN;
- Văn bản số 2382/QĐ-EVNNPT –KT ngày 21/6/2016 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc tính toán dòng ngắn mạch cuộn dây MBA theo TCVN;
- Văn bản 4382/EVNNPT-KT ngày 13/12/2019 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc vận hành an toàn chống sét van trong trạm biến áp;
- Văn bản số 1829/EVNNPT-KT ngày 19/05/2020 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc rà soát dây lèo đầu nối chống sét van trong trạm biến áp;
- Văn bản 2806/EVNNPT-KT ngày 29/07/2020 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc xử lý dây lèo đầu nối chống sét van trong trạm biến áp;
- Quyết định số 1158/QĐ-EVNNPT ngày 27/6/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của chống sét van 500kV, 220kV trong trạm biến áp truyền tải điện;
- Quyết định số 2416/QĐ-EVNNPT ngày 09/12/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc điều chỉnh, sửa đổi Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản máy cắt 220kV và chống sét van 500kV, 220kV trên lưới truyền tải điện;
- Quyết định số 1773/QĐ-EVNNPT ngày 09/9/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia về việc ban hành Quy định về di dời, vận chuyển máy biến áp, kháng điện và thiết bị điện nhất thứ áp dụng trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Quyết định số 2438/QĐ-EVNNPT ngày 12/12/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc sửa đổi bổ sung Quy định về di dời, vận chuyển máy biến áp, kháng điện và thiết bị điện nhất thứ áp dụng trong EVNNPT;
- Quyết định số 278/QĐ-EVN ngày 25/02/2026 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy trình an toàn trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;
- Quyết định số 279/QĐ-EVN ngày 25/02/2026 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định công tác an toàn trong Tập đoàn

Điện lực Quốc gia Việt Nam;

- Quyết định số 02/QĐ-HĐTV ngày 04/01/2023 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung các Tiêu chuẩn cơ sở EVN;
- Quyết định số 1684/QĐ-EVNNPT ngày 25/8/2025 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của dây dẫn và dây chống sét trên lưới truyền tải điện;
- Quyết định số 1769/QĐ-EVNNPT ngày 09/9/2025 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của cách điện thủy tinh, gốm; cách điện composite; phụ kiện đường dây và đèn báo hiệu đường dây trên không 220kV, 500kV trên lưới truyền tải điện;
- Tiêu chuẩn IEC phiên bản mới nhất và các quy định liên quan của EVN, EVNNPT.

2.3.5 Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho việc lựa chọn thiết bị điều khiển, bảo vệ, đo lường

- Quy phạm trang bị điện 11TCN-21-2006.
- Quyết định số 278/QĐ-EVN ngày 25/02/2026 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy trình an toàn trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;
- Quyết định số 103/QĐ-EVN ngày 21/6/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành: Tiêu chuẩn kỹ thuật kỹ thuật công tơ điện tử và thiết bị truyền dữ liệu công tơ trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- Văn bản số 688/EVN-KD+KTSX+KH+TCKT ngày 05/03/2014 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc hướng dẫn phương thức giao nhận điện năng giữa EVNNPT và các TCTĐL.
- Văn bản số 5608/EVNNPT-KT ngày 06/05/2015 của Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia: Kiểm tra, thay thế và thí nghiệm rơ le trung gian tại các trạm biến áp.
- Văn bản số 2821/EVNNPT-KT-QLĐT ngày 21/07/2014 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia: Triển khai hệ thống đọc dữ liệu công tơ tự động trong các trạm biến áp truyền tải.
- Quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống điều khiển bảo vệ tích hợp, cấu hình hệ thống bảo vệ, qui cách kỹ thuật của role bảo vệ cho đường dây và TBA 500 kV, 220 kV và 110 kV, quy định về công tác thí nghiệm đối với role bảo vệ kỹ thuật số ban hành theo quyết định số 2896/QĐ-EVN-KTLD-TĐ ngày 10/10/2003;

- Quyết định số 1603/QĐ-EVN của ngày 18/11/2021 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định Hệ thống điều khiển trạm biến áp 500 kV, 220 kV, 110 kV trong Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam;
- Quy định yêu cầu kỹ thuật cơ bản hệ thống điều khiển TBA trên nền tảng tiêu chuẩn IEC 61850 số 127/QĐ-HĐTV ngày 14/7/2020;
- Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định Hệ thống điện truyền tải, phân phối điện và đo đếm điện năng;
- Quyết định số 56/QĐ-ĐTĐL ngày 20/5/2011 của Cục Điều tiết Điện Lực- Bộ Công Thương ban hành Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống truyền số liệu đo đếm;
- Quyết định số 1723/QĐ-EVNNPT ngày 30/8/2025 của về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của ắc quy, bộ chỉnh lưu trong TBA truyền tải điện;
- Tiêu chuẩn IEC phiên bản mới nhất liên quan.

2.3.6 Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho PCCC

- Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Qui phạm trang bị điện: 11-TCN Quyên số 18 đến Quyên 21 Bộ Công nghiệp 2006;
- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;
- Thông tư Bộ Tài chính số 70/2025/TT-BTC ngày 1/7/2025 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy;
- Nghị định số 67/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư 36/2025/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;
- Thông tư số 52/2020/TT-BCA ngày 26/5/2020, ban hành, QCVN 02:2020/BCA quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về trạm bơm nước chữa cháy;

- Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16/10/2023, ban hành sửa đổi 1:2023 QCVN06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- Văn bản số 1091/C07- P3,P4,P7 ngày 11/4/2023, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;
- Quyết định số 4158/QĐ-BCA-PCCC&CNCH ngày 15/6/2023, chấp thuận áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam;
- TCXD33:1985, Cấp nước - mạng lưới bên ngoài và công trình -tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513:1988: Cấp nước bên trong – tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN2622:1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN7435-2:2004: Phòng cháy, chữa cháy - Bình chữa cháy xách tay và xe đẩy chữa cháy - phần 2: kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN9385:2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- QCVN12:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;
- TCVN7568-3:2015: Hệ thống báo cháy - phần 3: thiết bị báo cháy bằng âm thanh;
- TCVN7336:2021: Phòng cháy chữa cháy – Hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, bọt – Yêu cầu thiết kế và lắp đặt;
- QCVN01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng;
- TCVN13333:2021: Hệ thống chữa cháy bằng Sol-khí – Yêu cầu thiết kế, lắp đặt, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN13456:2022: Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn - Yêu cầu thiết kế, lắp đặt;
- TCVN3890:2023: Phòng cháy chữa cháy - phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí;
- TCVN13657-1:2023: Phòng cháy chữa cháy - Hệ thống chữa cháy phun sương áp suất cao - Phần 1: Yêu cầu thiết kế và lắp đặt;
- TCVN6379:2024: Thiết bị chữa cháy Trụ nước chữa cháy -Yêu cầu kỹ

thuật;

- TCVN7026:2025: Chữa cháy. Bình chữa cháy xách tay. Tính năng và cấu tạo;
- TCVN7027:2025: Chữa cháy. Bình chữa cháy có bánh xe. Tính năng và cấu tạo;
- TCVN7568-14:2025: Hệ thống báo cháy - phần 14: thiết kế, lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng các hệ thống báo cháy trong nhà và xung quanh tòa nhà;
- NFPA15:2022: Tiêu chuẩn cho hệ thống phun nước cố định Spray cho phòng cháy chữa cháy (Standard for water Spray fixed systems for fire protection);
- Quyết định số 1026/QĐ-EVNNPT ngày 14/6/2025, Quy định quản lý sức khỏe – an toàn – môi trường cho các dự án đầu tư xây dựng trong EVNNPT.
- Các tiêu chuẩn, quy định về phòng cháy và chữa cháy hiện hành.

2.4 Biên chế hồ sơ:

- Biên chế Hồ sơ BCKTKT công trình thực hiện theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

2.4.1 Hồ sơ BCKTKT: được biên chế thành các tập như sau:

- Tập 1: Thuyết minh.
- Tập 2: Các bản vẽ.
- Tập 3: Các phụ lục tính toán.
- Tập 4: Tổ chức xây dựng và dự toán xây dựng.
- Tập 5: Chỉ dẫn kỹ thuật.
- Tập 6: Quy trình bảo trì công trình.
- Tập 7: Báo cáo khảo sát thu thập số liệu.

2.4.2 Hồ sơ HSMT/HSYC:

Theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, HSMT/HSYC mỗi gói thầu dự kiến gồm 2 tập:

- + Tập 1: Thương mại
- + Tập 2: Yêu cầu kỹ thuật

Yêu cầu về định dạng và việc cấp tài liệu lưu trữ:

Toàn bộ những hồ sơ, tài liệu in trên giấy khi được các cơ quan chức năng thỏa thuận, Bên B phải giao cho Bên A ít nhất 01 bản gốc, 02 bản sao và 01 đĩa CD để lưu trữ.

Yêu cầu về định dạng Hồ sơ như sau:

- Định dạng hồ sơ, tài liệu của dự án:
 - + Bản in trên giấy được ký, đóng dấu và phát hành theo quy định.
 - + File điện tử dạng .pdf tương ứng với mỗi quyền hồ sơ, tài liệu có nội dung trùng khớp với các bản in trên giấy và các file điện tử dạng .doc, .xls, .dwg, .bmp, .jpeg... của hồ sơ, tài liệu dùng để xuất ra file dạng .pdf.
 - + Đối với Hồ sơ BCKTKT, HSMT, file .pdf được ký bằng chữ ký số của đơn vị phát hành hồ sơ, giá trị pháp lý của chữ ký số được áp dụng theo Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025.

Ngoài file .pdf có chữ ký số, tư vấn thiết kế cần cung cấp cho bên mời thầu file thuyết minh lưu dưới dạng xxxx.doc (.docx); file bản vẽ lưu dưới dạng xxxx.dwg; file tổng kê, tổng mức đầu tư, tổng dự toán lưu dưới dạng file xxxx.xls (.xlsx).

Khi nộp Hồ sơ, tài liệu in trên giấy phải kèm theo đĩa CD (thẻ nhớ USB hoặc thiết bị lưu trữ khác) ghi các file điện tử và chịu trách nhiệm về tính đồng nhất giữa các dạng hồ sơ, tài liệu.

Hồ sơ giao nộp:

ST T	Giai đoạn thiết kế	Số lượng bản dự thảo (thời gian theo hợp đồng)	Số lượng bản hiệu chỉnh	Số lượng hồ sơ hiệu chỉnh theo QĐPD hoặc tài liệu sau cùng
1	BCKTKT	Hồ sơ ký số	Hồ sơ ký số	10 bộ
2	HSMT	Theo yêu cầu của Chủ đầu tư		

Ngoài ra, nhà thầu trúng thầu có nghĩa vụ cung cấp cho Bên A bộ hồ sơ điện tử (scan thành file pdf: Hồ sơ thầu, Hợp đồng, phụ lục hợp đồng, biên bản thương thảo hợp đồng, hồ sơ chứng từ thanh toán, bản vẽ, biên bản nghiệm thu hoàn thành, thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng, và toàn bộ các hồ sơ khác có liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng...) kèm theo bộ hồ sơ giấy.

2.5 Thời gian thực hiện và địa điểm giao tài liệu:

STT	Hạng mục công việc	Tiến độ thực hiện
1	Giai đoạn BC BCKTKT	
	<i>Lập BCKTKT lần đầu</i>	<i>30 ngày sau khi hợp đồng được ký kết (bao gồm thời gian khảo sát)</i>
	<i>Hiệu chỉnh/hoàn thiện hồ sơ BCKTKT sau khi góp ý, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt</i>	<i>Theo yêu cầu của Bên A</i>
2	Lập dự toán gói thầu	5 ngày sau khi BCKTKT được duyệt hoặc theo yêu cầu của bên A
3	Lập HSMT/HSYC	10 ngày sau khi có dự toán gói thầu hoặc theo yêu cầu của bên A
4	Địa điểm giao tài liệu	Công ty Truyền tải điện 4

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

II. Báo cáo và thời gian thực hiện:

✓ *Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo.*

Báo cáo định kỳ ngày 25 hàng tháng hoặc khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, nhà thầu phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục dự án. Thời gian trả lời yêu cầu về các hiệu chỉnh, bổ sung: tối đa 15 ngày kể từ khi có văn bản yêu cầu của Bên A.

III. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Số lượng chuyên gia, năng lực, kinh nghiệm nhân sự của nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu tại Mục 2 Chương III của HSMT, các quy định của pháp luật liên quan và phù hợp với tính chất, quy mô gói thầu.

2. Về điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành, ngoài việc phải đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 1 – Chương III E-HSMT, nhà thầu phải đảm bảo đáp ứng điều kiện năng lực hoạt động theo quy định pháp luật quản lý ngành liên quan đối với các hạng mục tư vấn như sau:

- Đối với các hạng mục thiết kế về Thông tin liên lạc SCADA, Điều khiển bảo vệ và an toàn thông tin:

Theo văn bản số 1337/EVNNPT-VTCNTT+ĐT+PC của EVNNPT ngày 11/03/2024: Đối với Hạng mục thiết kế về Thông tin liên lạc SCADA, Điều khiển bảo vệ và an toàn thông tin phải do Tư vấn thiết kế có đủ năng lực theo

quy định của pháp luật thực hiện. Riêng với Tư vấn thiết kế và Tư vấn thẩm tra các hạng mục liên quan đến an toàn thông tin phải có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng, trong đó phải có nội dung doanh nghiệp được phép kinh doanh cung cấp dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng – theo quy định tại Nghị định 108/2016/NĐ-CP.

- Nhà thầu có thể thuê nhà thầu phụ có đủ năng lực để thực hiện các công việc trên. Nhà thầu phải kê danh sách các nhà thầu phụ trong đó nêu rõ phạm vi công việc và giá trị tương đương với phạm vi công việc do nhà thầu phụ đó đảm nhận trong gói thầu, kèm theo thỏa thuận giữa nhà thầu và nhà thầu phụ về phạm vi công việc mà nhà thầu phụ thực hiện trong gói thầu (cung cấp Chứng chỉ năng lực hoặc giấy phép hành nghề phù hợp công việc đảm nhận trong gói thầu của nhà thầu phụ).

- Trường hợp nhà thầu kê khai các công việc này có sử dụng nhà thầu phụ (theo mẫu số 10 chương IV E-HSMT) mà chưa xác định được các nhà thầu phụ thì nhà thầu chỉ được thực hiện các công việc này khi cung cấp cho chủ đầu tư các nhà thầu phụ cùng Giấy xác nhận và Giấy phép kinh doanh đáp ứng yêu cầu và được chủ đầu tư chấp thuận.

- Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp Giấy xác nhận và Giấy phép kinh doanh chứng minh tính đáp ứng nêu trên (kể cả việc không đề xuất nhà thầu phụ thực hiện các nội dung này trong E-HSMT) thì được hiểu là nhà thầu đã chấp nhận thực hiện các nội dung công việc này và đảm bảo đáp ứng đầy đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành theo yêu cầu nêu trên trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu trúng thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ với Tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp cho Tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến dự án (nếu có).
- Giám sát, kiểm tra Tư vấn thực hiện dịch vụ.
- Tổ chức thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt các sản phẩm tư vấn đầy đủ, kịp thời.
- Thanh toán cho nhà thầu tư vấn theo quy định tại ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.
- Thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ tư vấn trong EVNNPT theo Quyết định số 219/QĐ-HĐTV ngày 20/12/2022 về việc quy định đánh giá chất lượng dịch vụ tư vấn trong EVNNPT.

- Thực hiện đánh giá chất lượng nhà thầu thực hiện hợp đồng trong Tập đoàn điện lực Quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 514/QĐ-EVN ngày 17/04/2025.

VI. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải đệ trình cho đại diện Bên mời thầu đầy đủ, chi tiết về chương trình, kế hoạch thực hiện bao gồm cả kế hoạch về nhân lực, sơ đồ tổ chức... sẽ sử dụng cho việc thực hiện dự án;
- Liên hệ đơn đốc các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các báo cáo chuyên ngành sau khi Chủ đầu tư trình hồ sơ đến các cơ quan;
- Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự để thực hiện dịch vụ;
- Nộp báo cáo cho Bên mời thầu trong thời hạn và theo các hình thức được nêu trong Mục III nêu trên:
 - Nhà thầu phải nộp báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu 02 lần/1 tháng (vào ngày đầu tháng và ngày giữa tháng) và kịp thời phản ánh cho Bên mời thầu những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.
 - Trong thời gian thực hiện công việc tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Bên mời thầu, nhà thầu phải có báo cáo bằng văn bản cho Bên mời thầu được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục của dự án.
 - Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Nhà thầu lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán,... theo yêu cầu của Bên mời thầu;
 - Tạo điều kiện thuận lợi để Bên mời thầu kiểm tra, giám sát, đơn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận phụ trách của Bên mời thầu, thực hiện chức năng giám sát tác giả theo đúng quy định.
- Tiến hành khảo sát các loại vật tư, thiết bị có thể sử dụng cho dự án trong danh mục vật tư, thiết bị hiện có do Bên mời thầu cung cấp, khảo sát tại kho của Bên mời thầu (nếu cần thiết); Đánh giá khả năng sử dụng vật tư, thiết bị hiện có của Chủ đầu tư tại hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Đầu tư xây dựng của Dự án.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng;
 - Lập nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng, các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng trình Chủ đầu tư phê duyệt;
 - Đề xuất, bổ sung nhiệm vụ khảo sát trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế);

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu để Bên mời thầu trình các cơ quan đơn vị có liên quan thỏa thuận về quy hoạch, vị trí địa điểm trạm, hướng tuyến đường dây và môi trường, đồng thời có trách nhiệm giải trình khi có yêu cầu (nếu có);
- Bảo vệ, giải trình, hiệu chỉnh các tài liệu, hồ sơ khảo sát, lập BCKTKT, lập báo cáo giám sát môi trường trong giai đoạn thi công, các báo cáo chuyên ngành khác và Quy trình bảo trì công trình trước cơ quan, hội đồng nghiệm thu các cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Bên mời thầu (nếu có);
- Nhà thầu bố trí phương tiện đầy đủ đưa đón địa phương, các cấp có liên quan, chủ đầu tư đi hiện trường để thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng;
- Chịu trách nhiệm trước Bên mời thầu/Chủ đầu tư, trước pháp luật về thực hiện đúng thủ tục đầu tư xây dựng cho các phần việc do tư vấn lập, về chất lượng sản phẩm tư vấn của mình trong hồ sơ tư vấn, chịu sự kiểm tra thường xuyên của chủ đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng;
- Bồi thường thiệt hại khi thực hiện không đúng nhiệm vụ, sử dụng các thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng không phù hợp và các hành vi vi phạm khác gây thiệt hại do lỗi của nhà thầu tư vấn gây ra;
- Chịu trách nhiệm chỉnh sửa hoàn tất hồ sơ trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đã góp ý của Bên mời thầu/Chủ đầu tư và quyết định phê duyệt;
- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và cung cấp cho Bên mời thầu Chứng nhận bảo hiểm trong lần thanh toán đầu tiên;
- Nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do mình thực hiện. Việc nghiệm thu và phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của Bên mời thầu không thay thế và không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do Nhà thầu khảo sát thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành, trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi Nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
- Nhà thầu Tư vấn thiết kế xây dựng công trình chịu trách nhiệm về chất lượng xây dựng công trình do mình thực hiện. Việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người ra quyết định thực hiện đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu thiết kế về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi Nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
- Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết đủ để phục vụ công tác thẩm tra, thẩm định dự án (các thông số, số liệu đầu vào, sơ đồ kết cấu...và các yêu cầu khác của tư vấn thẩm tra);
- Phối hợp với tư vấn thẩm tra để hoàn thiện hồ sơ tư vấn;

- Giải trình, chỉnh sửa nội dung hồ sơ (nếu có) theo ý kiến đánh giá của tư vấn thẩm tra. Yêu cầu tất cả các ý kiến phản hồi về đánh giá của tư vấn thẩm tra phải được giải trình, luận cứ chứng minh đầy đủ, cụ thể và logic;
- Tuân thủ và thực hiện chỉ đạo của EVN và EVNNPT tại các văn bản sau:
 - Tuân thủ công việc tại Quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 21/02/2024 của EVNNPT về việc ban hành Quy định về giám sát thi công và nghiệm thu công trình trong EVNNPT.
 - Kiểm tra rà soát, đánh giá đảm bảo yêu cầu kỹ thuật để đưa vào sử dụng VTTB tồn kho trong EVNNPT phục vụ triển khai dự án theo văn bản số 774/EVNNPTKH+TCKT ngày 09/3/2023.
 - Tuân thủ các quy trình rà soát vật tư thiết bị tồn kho để đưa vào sử dụng áp dụng trong Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia theo QĐ số 1138/QĐ-EVNNPT ngày 09/08/2023 và tận dụng VTTB tồn kho trong EVNPT theo VB số 4618/EVNNPT-VT ngày 28/11/2017.
 - Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát, thu thập số liệu do mình thực hiện. Việc nghiệm thu và phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát thu thập số liệu của Bên mời thầu không thay thế và không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát thu thập số liệu do nhà thầu khảo sát thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
 - Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định.
- Bảng giá dự thầu có đơn giá đã bao gồm thuế phí các loại, tuy nhiên không thể hiện được tỷ lệ % thuế VAT. Do đó trong E-HSĐT, đề nghị các nhà thầu chào thuế VAT 10% (trường hợp trong E-HSĐT không khẳng định chi tiết tỷ lệ thuế VAT cũng được xem như nhà thầu chào thuế VAT 10%).
- Thuế VAT trong dự toán gói thầu duyệt là 10%. Việc đánh giá xếp hạng các E-HSĐT và so sánh với dự toán gói thầu sẽ được tính theo mặt bằng thuế VAT 10%.
- Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc tại thời điểm xuất hóa đơn mà thuế VAT khác 10% thì hai bên sẽ điều chỉnh thuế VAT theo quy định hiện hành của nhà nước trên cơ sở giá trước thuế (là giá dự thầu không bao gồm thuế VAT 10%).